Custom English Name	Custom Group Material Name (VN)	Supplier Code	
Tape	Băng keo	AA00265	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	

Poly bag	Túi nilon	AA00881
	Túi nilon	AA00881 AA00881
Poly bag	Túi nilon	
Poly bag		AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881
Poly bag	Túi nilon	AA00881

Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	
Poly bag	Túi nilon	AA00881	

7 8 9

Supplier Name	country	ERP Material Code
Công Ty TNHH Daesan Corporation	Viet Nam	DTAP00055
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0446
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0468
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0472
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0447
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0418
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0046
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0395
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0475
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0385
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0301
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0319
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0288
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0353
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0327
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0372
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0077
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0375
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0384
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0354
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0289
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0373
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0376
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0409
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0380
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0398
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0355
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0100
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0101
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0388
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0467
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0450
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0368
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0320
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0400
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0374
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0381

Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0119
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0433
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0461
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0356
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0357
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0386
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0405
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0462
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0436
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0517
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0469
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0449
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0358
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0396
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0350
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0474
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0064
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0073
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0463
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0081
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0093
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0464
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0110
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0114
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0470
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0118
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0131
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0130
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0471
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0149
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0473
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0142
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0155
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0158
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0164
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0465
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0415
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0173
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0182
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0184
Công Ty TNHH Hanil Polytec Vina	Viet Nam	HPLY0466

Viot Nam	LIDLYOAEZ
viet ivam	HPLY0457
Viet Nam	HPLY0532
Viet Nam	HPLY0478
Viet Nam	HPLY0533
Viet Nam	HPLY0534
Viet Nam	HPLY0535
Viet Nam	HPLY0536
Viet Nam	HPLY0530
Viet Nam	HPLY0528
Viet Nam	HPLY0531
Viet Nam	HPLY0448
Viet Nam	HPLY0477
Viet Nam	HPLY0537
	Viet Nam

10 11

Material Name (EN)	Material Name (VN)
Yellow tape 47mm	Băng keo Vải Vàng 47mm
BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
BOX WHT GLD NESTING (bịch nhỏ)	
BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
BAG SM RASPBERRY,BAG SM FIESTA BLUE	
BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
NOTE BT DAYBRIGHT	
BAG SM PINK & PURPLE	
Box Craft Square	
Box Craft Square	
BOX CRAFT SQUARE	
BAG MED SOLID BLUE	
Bag Medium Midnight	
BAG BUNDLE 5 SOLID SM	
BAG MED FIESTA BLUE	
BAG MED SKINNY STRIP	
BAG BUNDLE 2 \$4 MED FLORAL	
BAG MED MULTI COLOR STRIPE	
BOX CRAFT SHIRT	
BAG BUNDLE 4 SOLID MED	
BAG MED FLWR & BUTFY	
BAG MED FLWR & BUTFY	
BAG LG SQ HPYBD TO YOU BLUE	
BAG LG ELEPHANT MOM & BABY	
BAG LG WHT PLD W-MLTI COLR SQ	
BAG BOTTLE WINE LTR ON BLACK	
DEARTECH SHOPPER ,Promise 12 Box,BAG LG SLATE	
BAG LG CAKE AND CAN	
BOX WHT GLD NESTING	
bag bunndlelg baloon bunde	
349EGB3187 BAG BOTTLE PINK PAISLEY	
BOX CRAFT SHIRT	
BAG BUNDLE 3 SOLID LG	
BAG BUNDLE 3 SOLID LG	
BAG LG ASSORTED CUPCAKES	

BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
BAG SM HPYBD COLORED STRIPS	
BAG LG SPIDER MAN	
BAG GRAND BALLOONS ON RED	
BAG XL FLAGS ON LINE	
BAG LG ELEPHANT MOM & BABY	
Askul Brown Kraf Shopper SS	
Bag XL Happy Brithday	
Bag XL Happy Brithday	
BAG GRAND MULTI SCLP STRIPE	
Box Champagne Dots 10Wx4Hx10D	
BAG MG SWEET LI BLUE	
BAG MG SOLID BLUE	
BAG MG SWEET LITTLE DREAM BLUE	
DIDIER DUBOT Guarantee Card	
CHICO bag XS	
POLO Gift Receipt Holder, metrocity XS	
MASKA Shopper S 2019	
Mue Shopper (S)	
CHICO bag S	
MCM MEDIUM SHOPPER	
Serier Corner Shopper S	
Kyoto bag M	
MCM LARGE SHOPPER	
Couronne Muffler Folding Box	
M-CURIE SHOPPER	
Mue Shopper (SM)	
MCM X-LARGE SHOPPER	
Jindo Shopper S	
SERISE Shopper M	
LANVIN Shopper M	
SERISE Shopper L	
Gentle monster	
LANVIN Shopper L	
Gentle monster Shopper M 2020	
Mue Shopper (L)	
BROOKS BROTHERS	
Patagonia Shopper S	
Gentle monster Shopper L 2020	
LANVIN Shopper XL	
Mue Shopper (XL)	

JINDO Shopper L	
BOX CRAFT SHIRT	
BAG LG SQ HPYBD TO YOU BLUE	
JMC Bag 61838=61902	
JMC Bag 619047=61901	
JMC Bag 19054	
JMC Bag 19030	
ILY and Jewelry bag (M)	
Cheyul Shopper S	
Cheyul Shopper M	
blue bottle coffee (S)	
TIME Shopper L	
blue bottle coffee (M)	

12 13 14 15 16 17 18 19

순중량

net weight (kg)	Inventory unit	Packing	gram	Width	length	Height	Thickness
	roll						
	EA			170	180		0.4
	EA			180	200		0.4
	EA			180	250		0.4
	EA			190	180		0.4
	EA			210	250		0.4
	EA			220	230		0.4
	EA			230	270		0.4
	EA			240	190		0.4
	EA			240	250		0.4
	EA			250	300		0.4
	EA			250	320		0.4
	EA			290	340		0.4
	EA			290	280		0.4
	EA			280	250		0.4
	EA			280	300		0.4
	EA			300	280		0.4
	EA			310	300		0.4
	EA			320	240		0.4
	EA			320	330		0.4
	EA			330	500		0.4
	EA			340	320		0.4
	EA			340	300		0.4
	EA			350	350		0.4
	EA			350	370		0.4
	EA			350	450		0.4
	EA			370	330		0.4
	EA			380	190		0.4
	EA			380	350		0.4
	EA			380	380		0.4
	EA			380	480		0.4
	EA			390	340		0.4
	EA			400	220		0.4
	EA			410	370		0.4
	EA			420	330		0.4
	EA			420	380		0.4
	EA			420	400		0.4

<u> </u>	l			1	Ī
 EA		420	480		0.4
EA		430	370		0.4
 EA		430	390		0.4
EA		440	470		0.4
 EA		440	400		0.4
EA		450	350		0.4
EA		460	390		0.4
EA		460	420		0.4
EA		470	430		0.4
EA		470	480		0.4
EA		480	550		0.4
EA		570	460		0.4
EA		590	470		0.4
EA		600	480		0.4
EA		250	280		0.25
EA		250	300		0.25
EA		280	400		0.25
EA		300	400		0.5
EA		330	440		0.25
EA		340	330		0.25
EA		350	450		0.25
EA		370	360		0.25
EA		400	500		0.25
EA		400	550		0.25
EA		400	430		0.25
EA		420	450		0.25
EA		450	500		0.25
EA		450	650		0.25
EA		500	420		0.25
EA		500	470		0.25
EA		500	500		0.25
EA		500	700		0.25
EA		520	550		0.25
EA		530	600		0.25
EA		550	550		0.25
EA		550	700		0.25
EA		580	550		0.25
EA		580	400		0.25
EA		600	600		0.25
EA		600	650		0.25
EA		620	750		0.25

EA		740	720	0.25
EA		300	470	0.4
EA		320	350	0.4
EA		380	500	0.25
EA		470	480	0.25
EA		550	570	0.25
EA		510	600	0.25
EA		220	270	0.25
EA		270	250	0.25
EA		380	350	0.25
EA		480	300	0.25
EA		530	570	0.25
EA		560	350	0.25

Dimater	Square meter	Color	Туре	material	Description	Currency
					47mm*13.5M	Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd
						Vnd

			Vnd
			Vnd

			Vnd
			Vnd

inventory Price	Purchase unit	Purchase price
VND 20,700	roll	VND 20,700
VND 90	EA	VND 90
VND 105	EA	VND 105
VND 132	EA	VND 132
VND 100	EA	VND 100
VND 154	EA	VND 154
VND 148	EA	VND 148
VND 182	EA	VND 182
VND 134	EA	VND 134
VND 176	EA	VND 176
VND 220	EA	VND 220
VND 234	EA	VND 234
VND 289	EA	VND 289
VND 238	EA	VND 238
VND 205	EA	VND 205
VND 246	EA	VND 246
VND 246	EA	VND 246
VND 272	EA	VND 272
VND 225	EA	VND 225
VND 309	EA	VND 309
VND 483	EA	VND 483
VND 319	EA	VND 319
VND 299	EA	VND 299
VND 359	EA	VND 359
VND 379	EA	VND 379
VND 461	EA	VND 461
VND 357	EA	VND 357
VND 211	EA	VND 211
VND 389	EA	VND 389
VND 423	EA	VND 423
VND 534	EA	VND 534
VND 388	EA	VND 388
VND 258	EA	VND 258
VND 444	EA	VND 444
VND 406	EA	VND 406
VND 467	EA	VND 467
VND 492	EA	VND 492

VND 590	EA	VND 590
VND 466	EA	VND 466
VND 491	EA	VND 491
VND 605	EA	VND 605
VND 515	EA	VND 515
VND 461	EA	VND 461
VND 525	EA	VND 525
VND 566	EA	VND 566
VND 592	EA	VND 592
VND 661	EA	VND 661
VND 773	EA	VND 773
VND 768	EA	VND 768
VND 812	EA	VND 812
VND 843	EA	VND 843
VND 128	EA	VND 128
VND 137	EA	VND 137
VND 205	EA	VND 205
VND 439	EA	VND 439
VND 266	EA	VND 266
VND 205	EA	VND 205
VND 288	EA	VND 288
VND 244	EA	VND 244
VND 366	EA	VND 366
VND 403	EA	VND 403
VND 315	EA	VND 315
VND 346	EA	VND 346
VND 412	EA	VND 412
VND 535	EA	VND 535
VND 384	EA	VND 384
VND 430	EA	VND 430
VND 457	EA	VND 457
VND 640	EA	VND 640
VND 523	EA	VND 523
VND 582	EA	VND 582
VND 554	EA	VND 554
VND 705	EA	VND 705
VND 584	EA	VND 584
VND 425	EA	VND 425
VND 659	EA	VND 659
VND 714	EA	VND 714
VND 851	EA	VND 851

VND 975	EA	VND 975
VND 413	EA	VND 413
VND 328	EA	VND 328
VND 348	EA	VND 348
VND 413	EA	VND 413
VND 574	EA	VND 574
VND 560	EA	VND 560
VND 109	EA	VND 109
VND 124	EA	VND 124
VND 243	EA	VND 243
VND 264	EA	VND 264
VND 553	EA	VND 553
VND 359	EA	VND 359